

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2025/HS-PT

Ngày 04 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khánh Vân

Các Thẩm phán: Ông Vũ Minh Quán và ông Trương Quyết Thắng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đoàn Khánh Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai;

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Khánh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 07/2025/TLPT-HS ngày 11/02/2025 đối với bị cáo Hoàng Văn B, do có kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của các bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2024/HS-ST ngày 30/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Hoàng Văn B (tên gọi khác: Không); Sinh ngày 24 tháng 4 năm 1960 tại huyện V, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: lớp 3/10; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn Đ (Đã chết) và bà Phan Thị B; Bị cáo có vợ là bà Nông Thị M và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1978 và con nhỏ nhất sinh năm 1987; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/10/2024. Hiện bị cáo tại ngoại tại thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

- **Bị hại:**

+ Chị Hoàng Thị K, sinh năm 1988 (Đã chết).

+ Chị Lương Thị H, sinh năm 1993 (Đã chết)

+ Cháu Phạm T, sinh ngày 14/10/2016

Địa chỉ: Thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Lào Cai.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại chị Hoàng Thị K:*

1. Ông Hoàng Đình L, sinh năm 1967 (là cha đẻ của chị K).

2. Bà Hoàng Thị K, sinh năm 1965 (là mẹ đẻ của chị K).

Cùng nơi cư trú: Thôn S, xã K, huyện V, tỉnh Lào Cai.

3. Anh Phạm Quốc T, sinh năm 1986 (là chồng của chị K).

Nơi cư trú: Thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Hoàng Đình L và bà Hoàng Thị K là anh Phạm Quốc T - Vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại chị Lương Thị H:*

1. Ông Lương Đức T, sinh năm 1966 (là cha đẻ của chị H);

2. Bà Nông Thị H, sinh năm 1967 (là mẹ đẻ của chị H)

Cùng nơi cư trú: Thôn B, xã K, huyện V, tỉnh Lào Cai.

3. Anh Phạm Văn Tư, sinh năm 1989 (là chồng của chị H).

Nơi cư trú: Thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lương Đức T và bà Nông Thị H là anh Phạm Văn T - Vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại cháu Phạm Tuấn P:* Anh Phạm Quốc T, sinh năm 1986 (cha đẻ của cháu P) - Vắng mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Hoàng Đình L, Bà Hoàng Thị K và anh Phạm Văn T:* Ông Phùng Thanh V - Luật sư - Văn phòng Luật sư Phùng Thanh V thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Số nhà 03, tổ 15, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang - Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Điện lực V - Công ty Điện lực Lào Cai.

Địa chỉ: Tổ C, thị trấn K, huyện V, tỉnh Lào Cai

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trình Tiến T – Chức vụ: Giám đốc điện lực V

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trình Tiến T: Ông Đào Ngọc D – Chức vụ: Phó Giám đốc điện lực V. Có mặt.

+ Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Thôn N, xã Làng G, huyện V, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/9/2015, Hoàng Văn B nhờ con trai là anh Hoàng Văn D ký hợp đồng mua bán điện với Điện lực Văn Bàn để kéo điện về lán của Hoàng Văn B ở

thôn N, xã L, huyện V để sử dụng trong sinh hoạt. Sau khi ký hợp đồng, bị cáo được lắp công tơ điện tại cột điện số 1.18 TBA N và phải tự kéo dây điện từ phía sau công tơ về lán. Do khoảng cách từ sau công tơ đến lán dài hơn 200m và phải đi qua đường và cánh đồng Nà Bay nên bị cáo đã chôn nhiều cột tre để đỡ đường dây điện vượt đường và cánh đồng. Bị cáo sử dụng cột tre được khoảng 03 năm thì bị hư hỏng, phải sửa và thay cột nhiều lần, đến năm 2018 bị cáo mua cột sắt dạng chữ V, kích thước 5x5cm, dày 0,3cm rồi cắt thành 07 đoạn, cao trung bình gần 3m/cột và 07 đoạn sắt xoắn phi 10 dài 34cm để sử dụng làm cột dẫn đường dây điện. Sau đó bị cáo nhờ anh Nông Văn D trú cùng thôn hàn giúp thanh sắt xoắn cân đối ở đầu từng cột để làm giá đỡ dây điện. Sau khi hàn xong, bị cáo sơn đỏ toàn bộ cột điện, lấy miếng cao su ở bàn để chân xe máy bọc vào 02 đầu thanh sắt xoắn để cách điện. Sau khi đã chuẩn bị xong cột điện, bị cáo cùng ông Phan Văn Lả (sinh năm 1945, đã chết) cùng nhau đổ bê tông chôn cố định các cột sắt, trong đó 03 cột sắt được chôn ở đường liên thôn, 01 cột sắt được chôn ở bờ ao ông Lả, 03 cột sắt được chôn tại cánh đồng thôn N. Trong số 07 cột sắt trên có 01 cột sắt dài 2,75 mét được chôn cố định tại bờ chung giữa ruộng của gia đình chị Lương Thị H và gia đình anh Hoàng Văn D. Sau khi đã chôn cố định các cột sắt, bị cáo mua 02 đoạn dây điện loại A16 có lõi nhôm, vỏ nhựa có cùng chiều dài 284,7m để kéo lại dây từ sau công tơ điện về lán của gia đình. Đối với cột sắt chôn tại bờ ruộng nhà chị H, bị cáo quấn 02 dây điện vòng xoắn qua miếng cao su được bọc ở một bên của thanh sắt xoắn để cố định dây điện. Khi kéo xong đường dây điện trên, bị cáo chia 01 đường dây điện sang lán của ông Lả cách đó khoảng 30 mét để ông Lả sử dụng. Đến năm 2021 khi ông L chết, không còn ai ở lán nữa thì bị cáo đã cắt bỏ đường dây điện này.

Khoảng hơn 11 giờ ngày 26/9/2024, cháu Phạm Tuấn P trên đường đi học về nhà, cháu đi bộ tắt qua cánh đồng thôn N thì phát hiện chị Lương Thị H đang nằm sấp mặt xuống ruộng và mẹ cháu Phong là chị Hoàng Thị K cùng nằm sấp đè lên người chị H gần vị trí cột điện bằng sắt của Hoàng Văn B chôn cố định ở bờ ruộng nhà chị H. Cháu P đi xuống ruộng vòng qua cột điện kéo tay mẹ nhưng không được, sau đó cháu P dùng 02 tay nắm vào cột điện thì bị điện giật đẩy ra. Cháu P bò lên bờ ruộng chạy về phía lán nhà bị cáo B để kêu cứu. Phát hiện sự việc, bị cáo B đã hô hoán, nhờ mọi người cắt điện cứu người tuy nhiên lúc này chị K và chị H đều đã chết.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Tại vị trí dây dẫn điện quấn quanh vỏ cao su ở thanh sắt xoắn được hàn ở đỉnh cột kim loại chôn cố định ở bờ ruộng nhà chị H bị mài mòn phần vỏ nhựa, lộ lõi dây kim loại. Miếng cao su của bàn để chân xe máy bị mài mòn, đứt ngang dẫn đến phần lõi kim loại của dây dẫn điện tiếp xúc trực tiếp với thanh sắt xoắn gây rò rỉ, truyền điện sang cột điện.

Quá trình làm việc với Điện lực V xác định: Việc Hoàng Văn B sử dụng ốp cao su bàn để chân xe mô tô làm vật cách điện là không phù hợp vì đây không phải là thiết bị điện được sử dụng trong hoạt động điện lực; việc bị cáo B mắc 02 dây điện vào cột điện bằng kim loại bằng cách vòng xoắn 02 dây điện vào đầu thanh sắt phi 10 được hàn vào đầu cột điện, theo biên bản khám nghiệm hiện trường

ngày 26/9/2024 của Cơ quan CSĐT Công an huyện V là không đúng kỹ thuật an toàn điện được quy định tại mục 4.2.1, phần 4 – 2, Chương 4, Phần I của Quy định kỹ thuật điện nông thôn năm 2006 do Bộ Công thương ban hành.

Tại kết luận giám định tử thi số 94/KLGĐTT-TTPY đối với tử thi chị Lương Thị H và kết luận giám định tử thi số 95/KLGĐTT-TTPY đối với tử thi chị Hoàng Thị K cùng ngày 08/10/2024 kết luận: Nguyên nhân chết của chị Lương Thị H và Hoàng Thị K là ngừng hô hấp, ngừng tuần hoàn do điện giật.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 219/KLTTCT – TTPY ngày 25/10/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của cháu Phạm Tuấn Phong là 01%, chấn thương trực tiếp do bỏng điện.

Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2024/HS-ST ngày 30/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai đã quyết định:

1. Căn cứ vào khoản 2 Điều 128; Điều b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội “Vô ý làm chết người”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Căn cứ Điều 46; Điều 58 Luật Điện lực; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 591; Điều 601 Bộ luật dân sự.

- Không chấp nhận yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại chị Hoàng Thị K yêu cầu Điện lực Văn Bàn - Công ty Điện lực Lào Cai phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 976.000.000 đồng (*Chín trăm bảy mươi sáu triệu đồng*) gồm tiền mai táng phí; cấp dưỡng cho hai con chưa thành niên và tổn thất tinh thần cho chồng, cha mẹ và hai con của chị Hoàng Thị K.

- Không chấp nhận yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại chị Lương Thị H yêu cầu Điện lực Văn Bàn - Công ty Điện lực Lào Cai phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 1.172.560.000 đồng (*Một tỷ một trăm bảy mươi hai triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng*) gồm tiền mai táng phí; cấp dưỡng cho ba con chưa thành niên và tổn thất tinh thần cho chồng, cha mẹ và ba con của chị Lương Thị H.

Ngoài ra bản án còn tuyên án phí, quyền kháng cáo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định.

Ngày 08/01/2025 và ngày 09/01/2025 những người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Hoàng Đình L và anh Phạm Văn T kháng cáo đề nghị xem xét trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự của Điện lực Văn Bàn.

Ngày 13/01/2025, bị cáo Hoàng Văn B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Hoàng Văn B giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Thị K là ông Hoàng Đình L, bà Hoàng Thị K; Người đại diện hợp pháp của bị hại Lương Thị H là anh Phạm Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Thị K là anh Phạm Quốc T (chồng chị H) có đơn đề nghị nội dung: Nhất trí về phần trách nhiệm dân sự theo bản án sơ thẩm đã tuyên và không yêu cầu Điện lực Văn Bàn phải bồi thường. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo B và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn B và Người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Hoàng Đình Lân, bà Hoàng Thị Kiều và anh Phạm Văn Tư, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2024/HS-ST ngày 30/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người đại diện hợp pháp của các bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ cơ sở để kết luận: Từ năm 2018, khi kéo đường dây điện từ phía sau công tơ điện tại cột điện số 1.18 TBA N về lán của bị cáo Hoàng Văn B tại thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Lào Cai để sử dụng trong sinh hoạt, bị cáo đã sử dụng vật liệu cách điện không đảm bảo theo quy định, đầu nối điện không đúng kỹ thuật an toàn điện, bị cáo đã quá tự tin khi cho rằng việc sử dụng miếng cao su ở bàn để chân xe máy làm vật cách điện là đảm bảo an toàn điện. Quá trình sử dụng đã dẫn đến rò rỉ, truyền nhiễm điện vào cột sắt chôn ở bờ ruộng nhà chị Lương Thị H. Đến sáng ngày 26/9/2024, chị Lương Thị H và chị Hoàng Thị K tiếp xúc với cột điện đã bị điện giật tử vong; cháu Phạm Tuấn P khi tiếp xúc với cột điện bị điện giật tổn hại 01% sức khỏe.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm quy tắc an toàn trong quá trình sử dụng điện, không đảm bảo an toàn về tính mạng, sức khỏe cho mình và cho người

khác. Bị cáo Hoàng Văn B không nhận thấy hành vi của mình có thể gây ra hậu quả chết người mặc dù phải thấy trước và có thể thấy trước hậu quả đó. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vô ý làm chết người” theo khoản 2 Điều 128 Bộ luật hình sự. Vì vậy Tòa án nhân dân huyện V xét xử bị cáo Hoàng Văn B về tội “Vô ý làm chết người” theo khoản 2 Điều 128 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Hành vi của bị cáo đã vô ý xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang tại địa phương. Xét thấy, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại để khắc phục hậu quả; Đại diện hợp pháp của các bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo không cung cấp được chứng cứ mới để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xin được hưởng án treo. Xét thấy, mức hình phạt tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, vì vậy kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo của Người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Hoàng Đình Lân, bà Hoàng Thị K và anh Phạm Văn T:

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Hoàng Thị K là ông Hoàng Đình L (cha đẻ chị K), bà Hoàng Thị K (mẹ đẻ chị K), Người đại diện hợp pháp của người bị hại Lương Thị H là anh Phạm Văn T (chồng chị H) đều kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xử lý hình sự đối với người có trách nhiệm của Điện lực Văn Bàn do vi phạm quy tắc nghiệp vụ, quy tắc hành chính theo Điều 129 BLHS;

Về Dân sự:

Ông Hoàng Đình L yêu cầu cơ quan Điện lực Văn Bàn bồi thường tổn thất tinh thần cho vợ chồng ông là 100 tháng lương cơ sở là 234.000.000 đồng.

Anh Phạm Văn T yêu cầu cơ quan Điện lực Văn Bàn bồi thường khoản tiền tổn thất tinh thần là 100 tháng lương cơ sở là 234.000.000 đồng; Các khoản mai táng phí là 40.000.000 đồng; Cấp dưỡng nuôi 03 con nhỏ của anh với tổng số tiền là 477.360.000 đồng.

Xét thấy:

Đối với kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xử lý hình sự đối với người có trách nhiệm của Điện lực Văn Bàn do vi phạm quy tắc nghiệp vụ, quy tắc hành chính theo Điều 129 BLHS.

Theo quy định tại Điểm i Khoản 2 Điều 46 Luật Điện lực quy định về quyền và nghĩa vụ của khách hàng sử dụng điện như sau: “*Chịu trách nhiệm đầu tư đường dây dẫn điện từ sau công tơ mua điện đến nơi sử dụng điện*”. Điểm i Khoản 2 Điều 46 Luật Điện lực quy định “*Bảo đảm các trang thiết bị sử dụng điện đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật và yêu cầu về an toàn điện*”.

Tại Hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt ngày 30/3/2021 được ký giữa bên bán điện là Tổng công ty Điện lực Miền Bắc và bên mua điện là ông Hoàng Văn Dũng có nội dung: “... *Địa chỉ sử dụng điện: Cột 1.18- TBA Nà Bay; Vị trí xác định chất lượng điện năng: Tại điểm đặt hệ thống đo đếm điện năng; Vị trí lắp đặt công tơ: Trên cột ngoài nhà 1.08 - Lô 1- TBA Nà Bay xã Làng Giàng...*”.

Tại Khoản 6 Điều 7 của Hợp đồng mua bán điện giữa hai bên đã quy định: “*Bên mua điện chịu trách nhiệm quản lý tài sản, đảm bảo an toàn đối với đường dây dẫn điện từ sau thiết bị đo đếm điện năng mua điện đến nơi sử dụng điện. Không được tự ý cung cấp điện cho hộ sử dụng điện khác*”.

Căn cứ vào Luật Điện lực cũng như Hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt thì Điện lực Văn Bàn chỉ chịu trách nhiệm đến vị trí lắp đặt công tơ (*Cột ngoài nhà 1.08 - Lô 1- TBA Nà Bay*). Đường dây dẫn điện từ sau công tơ mua điện đến nơi sử dụng điện trách nhiệm thuộc về khách hàng sử dụng điện.

Như vậy trách nhiệm không thuộc về Điện lực Văn Bàn, nên kháng cáo của Người đại diện hợp pháp của người bị hại Hoàng Thị K là ông Hoàng Đình L và Người đại diện hợp pháp của người bị hại Lương Thị H là anh Phạm Văn T là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Đối với kháng cáo của Người đại diện hợp pháp của các bị hại về trách nhiệm dân sự, xét thấy: Điều 601 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: “*Chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra*”. Như đã phân tích ở trên, chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ trong vụ án này không phải là Điện lực Văn Bàn, trách nhiệm thuộc bị cáo Hoàng Văn B nên không có cơ sở buộc Điện lực Văn Bàn phải bồi thường theo yêu cầu của những Người đại diện hợp pháp của các bị hại. Kháng cáo của những Người đại diện hợp pháp của các bị hại là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Kháng cáo của Người đại diện hợp pháp của người bị hại Hoàng Thị K là ông Hoàng Đình L, bà Hoàng Thị K và Người đại diện hợp pháp của người bị hại Lương Thị H là anh Phạm Văn T không có căn cứ, không được chấp nhận nhưng được miễn án phí DSPT.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn B và Người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Hoàng Đình L, bà Hoàng Thị K và anh Phạm Văn T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2024/HS-ST ngày 30/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Hoàng Văn B phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Lào Cai;
- CQTHAHS CA tỉnh Lào Cai;
- TAND huyện V;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo; Người đại diện hợp pháp của các bị hại; Người BVQLHP của đại diện bị hại;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Khánh Vân